

# Tương lai cho nước Mỹ và ngày 18 tháng 7 năm 2020 - Số bốn

Jeff Pippenger

2023-09-19

## 1863

Sứ điệp của các chương tám và chín trong sách Daniel, được biểu trưng bởi sông Ulai, đã được mở ấn vào năm 1798. Lời tiên tri của chương tám đã được Gabriel giải nghĩa trong chương chín, nhưng chỉ sau khi Daniel dâng lời cầu nguyện, lời cầu nguyện ấy được xem là một trong những lời cầu nguyện quan trọng nhất do con người dâng lên trong Kinh Thánh. Trong lời cầu nguyện đó, Daniel xác nhận mình đã nhận ra rằng cảnh hoang tàn của Jerusalem sẽ kéo dài bảy mươi năm, theo những gì ông tìm thấy trong sách Jeremiah.

Năm thứ nhất của Đa-ri-út, con của Ahasuêrô, thuộc dòng dõi Mê-đi, người đã được lập làm vua trên vương quốc của người Canh-đê; trong năm thứ nhất triều đại người, tôi, Đa-ni-ên, qua các sách, hiểu số các năm mà lời của Chúa đã phán cùng tiên tri Giê-rê-mi, rằng sự hoang tàn của Giê-ru-sa-lem sẽ trọn bảy mươi năm. Đa-ni-ên 9:1, 2.

Jeremiah cũng chỉ ra rằng vào cuối bảy mươi năm ấy, Belshazzar sẽ chết khi Cyrus, vị tướng của Darius, chinh phục Babylon.

Và cả xứ này sẽ trở nên hoang tàn và kinh hãi; các dân tộc này sẽ phục vụ vua Ba-by-lôn bảy mươi năm. Khi bảy mươi năm đã trọn, sẽ xảy ra rằng ta sẽ trừng phạt vua Ba-by-lôn và dân tộc ấy, Đức Giê-hô-va phán, vì tội ác của họ, cùng đất của người Canh-đê; ta sẽ làm cho nó nên hoang tàn đời đời. Giê-rê-mi 25:11, 12.

Daniel cũng nhận thấy rằng bảy mươi năm hoang phế là sự ứng nghiệm của một lời tiên tri do Môi-se ghi lại.

Phải, cả Israel đã vi phạm luật pháp của Ngài, quay lưng lại để không vâng nghe tiếng Ngài; vì vậy lời nguyện đã đổ trên chúng con, cùng lời thề đã chép trong luật pháp của Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời, bởi chúng con đã phạm tội cùng Ngài. Và Ngài đã làm thành lời Ngài, là điều Ngài đã phán nghịch cùng chúng con và nghịch cùng các quan xét của chúng con, là những người đã xét đoán chúng con, bằng cách giáng trên chúng con một tai họa lớn; vì khắp dưới trời chưa từng có điều gì xảy ra như điều đã xảy đến trên Giê-ru-sa-lem. Theo như đã chép trong luật pháp của Môi-se, mọi tai họa này đã giáng trên chúng con; thế nhưng chúng con đã chẳng trình dâng lời cầu nguyện trước mặt Đức Chúa Trời của chúng con để quay khỏi các gian ác của mình và hiểu lẽ thật của Ngài. Đa-ni-ên 9:11-13.

“Lời thề” mà Israel đã phá bỏ, dẫn đến “lời nguyện”, chính là “bảy lần” trong Lê-vi Ký hai mươi sáu. Từ được dịch là “bảy lần” trong Lê-vi Ký hai mươi sáu là cùng một từ Hê-bơ-rơ được dịch là “lời thề” trong Đa-ni-ên chín. Lời thề của Môi-se, được biểu thị bằng từ được dịch là “bảy lần”, là lời tiên tri về thời kỳ đầu tiên do William Miller khám phá, và đó cũng là chân lý nền tảng đầu tiên của ông bị gạt sang một bên vào năm 1863. William Miller đại diện cho Ê-li, và điều này được

Thần Linh của Lời Tiên Tri xác nhận.

"Hàng nghìn người đã được dẫn dắt để chấp nhận lẽ thật mà William Miller đã rao giảng, và các đầy tớ của Đức Chúa Trời đã được đẩy lên trong tinh thần và quyền năng của Ê-li để công bố sứ điệp." Early Writings, 233.

Vào năm 1863, phong trào Millerite chấm dứt khi những người trước kia thuộc phong trào ấy bắt đầu thành lập Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy. Khi họ bắt đầu như một hội thánh, phong trào đã kết thúc. Nó kết thúc khi họ giết Môi-se như được thể hiện trong “bảy lần” của Lê-vi Ký hai mươi sáu, và khi họ đồng thời giết Ê-li, sứ giả đã trình bày “lời thề” của Môi-se cho phong trào. Cả Môi-se và Ê-li đều bị giết vào năm 1863 và sẽ không được sống lại cho đến sau ngày 11 tháng 9 năm 2001, khi Đức Chúa Trời đưa phong trào Future for America trở lại các nẻo xưa.

Future for America nhìn nhận ngày 11 tháng 9 năm 2001 là sự xuất hiện của cơn khốn nạn thứ ba; và cơ sở cho sự nhận định rằng cuộc tấn công của Hồi giáo vào ngày 11 tháng 9 là như vậy chính là lịch sử của hai cơn khốn nạn đầu tiên theo sự xác định của phái Miller, điều đã được trình bày cụ thể trên cả hai bảng tiên phong 1843 và 1850. Khi trở lại lịch sử của phái Miller để khẳng định vai trò hiện đại của Hồi giáo, Chúa đã mở ra cho Future for America sự hiểu biết về “bảy lần” của Lê-vi Ký 26, điều này được thể hiện bằng đồ họa trên cả hai bảng ở cột trung tâm. Và trong cả hai bảng, trung tâm của cột trung tâm là thập tự giá. Khi Đức Chúa Trời hướng dẫn việc thực hiện cả hai bảng của Ha-ba-cúc, Ngài đã bảo đảm rằng “lời thề” của Môi-se, tức “bảy lần” của Lê-vi Ký 26, là trung tâm của mọi minh họa tiên tri khác, và rằng trên cả hai bảng Đấng Christ được đặt ở ngay chính giữa.

Điều này trùng khớp với một khoảng thời gian được nêu trong một lời tiên tri khác do Ga-bri-ên giải nghĩa ở chương chín của sách Đa-ni-ên, trong đó cho biết rằng Đấng Christ sẽ lập vững giao ước với nhiều người trong một tuần lễ.

Người ấy sẽ củng cố giao ước với nhiều người trong một tuần lễ; vào giữa tuần lễ, người ấy sẽ làm cho hy tế và lễ dâng chấm dứt; và vì sự lan tràn của những điều gớm ghiếc, người ấy sẽ khiến nơi ấy trở nên hoang tàn, cho đến tận cùng; và án đã định sẽ được tuân đồ trên chốn hoang tàn. Đa-ni-ên 9:27.

Một tuần lễ theo ý nghĩa tiên tri là hai nghìn năm trăm hai mươi ngày tượng trưng, và lời tiên tri mà Gabriel đang giải thích cho biết rằng ở “chính giữa” hay trung tâm của hai nghìn năm trăm hai mươi ngày tượng trưng ấy, Đấng Christ sẽ bị đóng đinh. Đấng Christ là trung tâm của “hai nghìn năm trăm hai mươi” trên cả hai bảng của Habakkuk và cũng là trung tâm của tuần lễ mà Ngài xác nhận giao ước với nhiều người.

Năm 1863, Cơ Đốc Phục Lâm bắt đầu như một giáo hội, và phong trào Millerite, vốn đã được ban quyền năng bởi linh của Ê-li, đã bị dập tắt. Phong trào Millerite hiểu rằng, trong bối cảnh bảy hội thánh của sách Khải Huyền, họ chính là hội thánh Phi-la-đen-phi. Những người tách khỏi họ sau Sự Thất Vọng Lớn năm 1844 khi ấy được xem là La-ô-đi-xê. Năm 1856, James White bắt đầu một loạt bài trên tờ Review and Herald, xác định rằng phong trào khởi đầu là Phi-la-đen-phi đã trở thành La-ô-đi-xê, và rằng các thành viên khi ấy cần tìm đến phương thuốc được ban cho hội thánh

La-ô-đi-xê. Cùng năm đó, cũng trên ấn phẩm này, James White đăng một loạt bài do Hiram Edson viết về lời tiên tri hai nghìn năm trăm hai mươi năm trong Lê-vi Ký chương hai mươi sáu. Những bài viết ấy không bao giờ được hoàn tất.

Khi Chúa dẫn dắt phong trào Future for America trở lại những nẻo xưa sau ngày 11 tháng 9 năm 2001, các bài viết của Edson được phát hiện lại, và lần đầu tiên trong lịch sử, cả hai thời kỳ 2.520 năm được nhìn nhận là hai lời nguyên: một giảng trên mười chi phái miền bắc và một giảng trên hai chi phái miền nam. Miller đã xác định bảy lần giảng trên vương quốc miền nam Giu-đa, còn Edson xác định bảy lần giảng trên vương quốc miền bắc Y-sơ-ra-ên. Future for America thấy rằng cả hai đều phải được áp dụng. Khi hai cuộc tản lạc ấy được kết hợp, chúng tạo ra ánh sáng tiên tri mà trước đó Miller lẫn Edson đều chưa từng nhận ra.

Khi Chúa đưa Future for America trở lại những nẻo xưa sau năm 2001, “lời thề” của Moses sống lại và đứng trên chân mình. Sứ điệp liên hệ với “lời thề” sau đó được các sứ giả của thiên sứ thứ ba trình bày, như đã được các sứ giả của thiên sứ thứ nhất trình bày và tiêu biểu. Future for America là phong trào rao truyền sứ điệp mà “Moses” đại diện trong quyền năng của “Elijah”, và Elijah đã rõ ràng đưa ra lời chứng của Moses cho đến khi kết thúc loạt bài thuyết trình mang tựa đề Habakkuk’s Tables, hoàn tất vào khoảng năm 2012. Khi loạt bài thuyết trình đó kết thúc, con thú từ vực không đáy đã trỗi lên để gây chiến với Moses và Elijah. Cuộc chiến ấy bắt đầu khi Future for America quyết định dừng công việc họ đã làm từ năm 1996 và mở một trường học, mà trong sự kiêu ngạo họ gọi là The School of the Prophets. Đứng hơn là nên gọi trường đó là trường của các tiên tri giả!

Tình trạng hỗn loạn và rối ren phát sinh khi nhà trường bắt đầu cho phép những người chưa từng được Chúa xác nhận là sứ giả của Ngài đưa ra những ý tưởng riêng của họ đã kết thúc với cái chết của Future for America vào ngày 18 tháng 7 năm 2020. Vào thời điểm đó, Môi-se và Ê-li đã bị sát hại trên đường phố.

Và khi họ đã kết thúc lời chứng của mình, con thú từ vực không đáy đi lên sẽ gây chiến chống lại họ, thắng họ và giết họ. Xác chết của họ sẽ nằm trên đường phố của thành lớn, vốn theo nghĩa thuộc linh được gọi là Sô-đôm và Ai Cập, nơi Chúa chúng ta cũng đã bị đóng đinh. Khải Huyền 11:7-8.

Lời chứng đáng tin cậy là lời chứng đã kết thúc khi loạt bài mang tựa Habakkuk's Tables khép lại. Rồi con thú tấn công. Tôi không biết ai đang theo dõi những bài viết gần đây, nhưng tôi cho rằng độc giả bao gồm cả những kẻ thù của Future for America lẫn những người vẫn đang cố gắng chấp nhận nỗi thất vọng của ngày 18 tháng Bảy. Vì vậy, tôi kỳ vọng rằng những người tôi xếp vào nhóm kẻ thù sẽ chỉ ra rằng, theo họ, cách áp dụng lịch sử tiên tri này dường như mang tính tư lợi. Cứ để vậy. Thời gian quá ngắn để giả vờ rằng lịch sử của Future for America không được nhận diện rõ ràng là phong trào đã được tiên trưng bởi phong trào Millerite, và cũng quá ngắn để giả vờ rằng vị sứ giả loài người Laodicê đầy thiếu sót được dựng lên để dẫn dắt phong trào ấy lại không được William Miller tiên trưng.

Miller là một người Phi-la-đen-phi, còn tôi bước vào phong trào Cơ Đốc Phục Lâm từ thế gian vào năm 1975, vì thế tôi là một tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm thuộc Lao-đi-xê đứng nghĩa. Lịch sử đời tôi làm chứng cho điều đó. Tuy vậy, Đức Chúa Trời nhân từ ở trên trời gần đây đã chỉ dạy tôi ghi chép

sứ điệp Ngài hiện đang tỏ ra và gửi cho các hội thánh. Lời chỉ dạy ấy kèm theo lời hứa rằng khi Ngài làm cho Môi-se và Ê-li sống lại, họ sẽ được sống lại như những người Phi-la-đen-phi, chứ không phải những người Lao-đi-xê. Phong trào khởi đầu trong lịch sử Millerite là thời kỳ Phi-la-đen-phi, và cuối cùng chuyển sang Lao-đi-xê vào năm 1856 khi nó bắt đầu quá trình khước từ các nền tảng do những người Millerite đặt ra. Sự khước từ bắt đầu bằng việc gạt bỏ ánh sáng mới được ban qua ngòi bút của Hiram Edson. Bảy năm sau, vào năm 1863, phong trào Ê-li, vốn đã trình bày sứ điệp của Môi-se, bị giết. Cùng lúc phong trào bị giết, một giáo hội được thành lập để thay thế phong trào. Môi-se và Ê-li đã bị giết vào buổi đầu của phong trào Cơ Đốc Phục Lâm, và họ lại bị giết một lần nữa vào buổi kết thúc của phong trào Cơ Đốc Phục Lâm.

Vào lúc kết thúc của Laodicea theo lời tiên tri, năm 1989 khải tượng về sông Hiddekel được mở ấn và một phong trào bắt đầu, được sinh ra từ một người mẹ Laodicea. Chúa không bị bất ngờ và Ngài biết rằng Ngài sẽ kết thúc công việc của ba thiên sứ như cách Ngài đã bắt đầu. Ngài sẽ kết thúc bằng một phong trào của những người thuộc Philadelphia, như Ngài đã khởi đầu; và để làm điều này, phong trào vốn sinh ra là Laodicea cần phải bị giết và được phục sinh thành những người thuộc Philadelphia. Khi làm như vậy, phong trào được đưa ra khỏi hội thánh Laodicea sẽ trở thành kẻ thứ tám vốn thuộc về bảy, ngay trong chính lịch sử mà liên minh ba phần sẽ trở thành kẻ thứ tám vốn thuộc về bảy. Và cũng trong chính lịch sử đó, cái sừng của Chủ nghĩa Cộng hòa sẽ trải nghiệm một sự phục sinh của kẻ thứ tám vốn thuộc về bảy và đã bị giết bởi "woke-ism" của Ai Cập và Sô-đôm, nhưng dòng lời tiên tri ấy sẽ được bàn đến sau trong các bài viết.

Và những người thuộc về các dân, các chi phái, các thứ tiếng, và các nước sẽ thấy xác chết của họ trong ba ngày rưỡi, và sẽ không cho phép xác họ được đặt vào mồ mã. Những kẻ cư ngụ trên đất sẽ vui mừng về họ, ăn mừng, và gửi quà cho nhau; vì hai đảng tiên tri này đã hành hạ những người cư ngụ trên đất. Sau ba ngày rưỡi, Thần sự sống từ Đức Chúa Trời vào trong họ, và họ đứng lên; và nỗi sợ hãi lớn giáng trên những kẻ trông thấy họ. Khải Huyền 11:9-11.

Future for America không bị đặt vào mồ; nó chỉ nằm đó trên con đường nơi nó đã bị giết, trong khi các kẻ thù của nó vui mừng trước cái chết bề ngoài của nó. Tuy nhiên, "sau ba ngày rưỡi, Thần sự sống từ Đức Chúa Trời vào trong họ, và họ đứng trên chân mình." Không còn thì giờ nữa, nên ba ngày rưỡi là biểu tượng của một nghìn hai trăm sáu mươi ngày hoặc năm, mà trong Khải Huyền đoạn mười hai, sáu và mười bốn, tượng trưng cho đồng vắng nơi đền thánh và đạo binh bị giày đạp. Nếu họ đã bị đặt vào mồ, họ sẽ không ở trên đường nơi họ có thể bị giày đạp. Sự bị giày đạp của Future for America không chỉ là một thời kỳ biểu tượng, mà còn là thời kỳ biểu tượng của sứ điệp về "bảy lần" được biểu trưng bởi lời thề của Môi-se.

Họ sẽ ngã gục dưới lưỡi gươm, bị bắt đi làm phu tù giữa mọi dân tộc; và Giê-ru-sa-lem sẽ bị dân ngoại giày đạp cho đến khi thời kỳ của dân ngoại được hoàn tất. Lu-ca 21:24.

Có ba lần Giê-ru-sa-lem đã bị dày xéo. Lần thứ nhất bởi Ba-by-lôn từ năm 677 TCN đến năm 607 TCN. Lần dày xéo thứ hai là bởi Rô-ma ngoại giáo từ năm 66 SCN đến năm 70 SCN. Lần thứ ba là bởi Rô-ma thuộc linh từ năm 538 đến năm 1798. Sự dày xéo Giê-ru-sa-lem bởi dân ngoại được nêu trong Lu-ca 21 chính là một nghìn hai trăm sáu mươi năm cai trị của giáo hoàng. Khải Huyền 11, nơi chúng ta thấy lời chứng của Môi-se và Ê-li, mở đầu bằng việc xác định khoảng thời gian đó.

Và có ban cho tôi một cây sậy như cây gậy; thiên sứ đứng đó và phán: Hãy đứng dậy, đo đền thờ của Đức Chúa Trời, cùng bàn thờ, và những kẻ thờ phượng trong đó. Nhưng sân ở ngoài đền thờ thì hãy bỏ qua, đừng đo; vì đã giao cho dân ngoại; và thành thánh sẽ bị họ giày đạp trong bốn mươi hai tháng. Khải Huyền 11:1, 2.

Mệnh lệnh bảo Giăng đo đền thờ và những người thờ phượng trong đó tượng trưng cho sự mở đầu của cuộc phán xét vào năm 1844, vì hai câu trước cho biết Giăng đã trải qua nỗi cay đắng của Sự Thất Vọng Lớn vào năm 1844; rồi sau khi ông được bảo rằng ông phải lặp lại công việc công bố sứ điệp, câu thứ nhất của chương mười một cho biết rằng cuộc phán xét vừa mới bắt đầu.

Đã đến thời kỳ mọi điều gì có thể bị rung động thì sẽ bị rung động, để những điều không thể bị rung động được còn lại. Mọi trường hợp đang được đem ra xem xét trước mặt Đức Chúa Trời; vì Ngài đang đo lường đền thờ của Đức Chúa Trời và những người thờ phượng ở trong đó. 'Những điều này, Đấng cầm bảy ngôi sao trong tay hữu, Đấng đi lại giữa bảy chân đèn bằng vàng, phán rằng: Ta biết các việc làm của ngươi.... Nhưng Ta có điều trách ngươi, vì ngươi đã bỏ tình yêu ban đầu; vậy hãy nhớ ngươi đã sa sút từ đâu, và hãy ăn năn, và làm lại những việc ban đầu; nếu không, Ta sẽ đến cùng ngươi cách mau chóng, và dòi chân đèn khỏi chỗ của nó.' 'Hãy ăn năn; nếu không, Ta sẽ đến cùng ngươi cách mau chóng, và sẽ dùng gươm ở miệng Ta mà chiến đấu chống lại ngươi. Ai có tai, hãy nghe điều Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào đắc thắng, Ta sẽ ban cho ăn manna giấu kín, và sẽ ban cho người ấy một hòn đá trắng, và trên đá có khắc một tên mới, mà chẳng ai biết, ngoại trừ kẻ nhận lấy.' Tài liệu năm 1888, 1116.

Khi Giăng mô tả sự khai mở của cuộc phán xét điều tra vào năm 1844, ông được bảo phải bỏ qua sân đền thờ, vì nó đã được phó cho dân ngoại, là những kẻ sẽ giày đạp thành thánh trong một nghìn hai trăm sáu mươi năm. Lu-ca đoạn 21 cho biết rằng dân ngoại sẽ giày đạp Giê-ru-sa-lem cho đến khi “thời kỳ” của dân ngoại được trọn. Giăng trong chương mười một vừa xác định rằng thời kỳ dân ngoại giày đạp Giê-ru-sa-lem là giai đoạn từ năm 538 đến 1798. Giăng gọi giai đoạn này hai lần trong chương mười hai là đồng vắng, một khoảng thời gian khi Hội Thánh chạy trốn vào đó để tránh sự bắt bớ do giáo hoàng gây ra.

Khi Môi-se và Ê-li bị giết và bị bỏ mặc trên đường phố để bị giày xéo trong thời gian ba ngày rưỡi, thì ba sự kiện lịch sử trước đó khi Giê-ru-sa-lem bị giày xéo cần được hiểu là tượng trưng cho khoảng thời gian ấy. Trong Lu-ca 21, các dân ngoại sẽ giày xéo thành thánh cho đến khi “thời kỳ” của các dân ngoại được trọn.

Vậy, Lu-ca xác định có hơn một “thời kỳ của Dân Ngoại”, nhưng chúng ta biết sự làm trọn của thời kỳ Dân Ngoại là vào năm 1798. “Thời kỳ của Dân Ngoại” thứ nhất bắt đầu vào năm 723 TCN khi vương quốc miền bắc của Y-sơ-ra-ên bị A-si-ri giày đạp. Sự giày đạp ấy khởi đầu một cuộc chà đạp bởi một quyền lực ngoại giáo và tiếp tục cho đến năm 538, khi quyền lực giáo hoàng tiếp tục công việc ấy cho đến năm 1798. Ngoại giáo đã làm tan lạc và giày đạp Y-sơ-ra-ên theo nghĩa đen, còn chủ nghĩa giáo hoàng đã làm tan lạc và giày đạp Y-sơ-ra-ên thuộc linh. Các “thời kỳ” của Dân Ngoại đại diện cho hai nghìn năm trăm hai mươi năm của Lê-vi Ký đoạn 26, tượng trưng cho hai giai đoạn bị giày đạp. Giai đoạn thứ nhất được thực hiện bởi ngoại giáo, tiêu biểu là A-si-ri, rồi Ba-by-lôn, rồi La Mã ngoại giáo. Rồi quyền lực hoang tàn thứ hai mà Miller xác định trong khung

sườn thánh của lời tiên tri mà ông sử dụng là chủ nghĩa giáo hoàng, vốn sẽ tiếp tục sự giày đạp cho đến năm 1798. Sự giày đạp của cả ngoại giáo lẫn chủ nghĩa giáo hoàng chính là câu hỏi được nêu ra trong cuộc đối thoại trên trời, vốn đem lại câu trả lời là nền tảng và trụ cột trung tâm của Cơ Đốc Phục Lâm.

Bấy giờ tôi nghe một vị thánh nói, và một vị thánh khác nói với vị thánh đang nói: Bao lâu nữa thì khái tượng về của lễ hằng ngày và sự vi phạm gây nên cảnh hoang tàn sẽ còn kéo dài, để cả đền thánh và đạo binh đều bị giày đạp? Người nói với tôi: Cho đến hai nghìn ba trăm ngày; bấy giờ đền thánh sẽ được thanh tẩy. Đa-ni-ên 8:13, 14.

Thiên sứ Gabriel và các thiên sứ khác đã dẫn dắt Miller hiểu rằng "hằng ngày" tượng trưng cho ngoại giáo và "sự vi phạm gây hoang vu" tượng trưng cho chế độ giáo hoàng. Cả ngoại giáo lẫn chế độ giáo hoàng sẽ giày đạp đền thánh và đạo binh. Vậy, "thời kỳ" của dân ngoại mà Lu-ca nhắc đến chính là hai thời kỳ giày đạp, mỗi thời kỳ kéo dài một nghìn hai trăm sáu mươi năm, mà cộng lại là "bảy lần" của Lê-vi Ký đoạn 26.

Sứ điệp về "lời thề" của Môi-se đã bị giết vào năm 1863, cùng với sứ giả Ê-li, người đã trình bày sứ điệp của Môi-se. Cả sứ điệp của Môi-se lẫn sứ giả Ê-li đều đã được phục sinh sau ngày 11 tháng 9 năm 2001. Việc sứ điệp của Môi-se, một lần nữa được Ê-li công bố, rồi cả hai bị giết và bị bỏ mặc ngoài đường, không được chôn cất trong một nghìn hai trăm sáu mươi ngày, có mối liên hệ trực tiếp với sứ điệp về "bảy lần" mà Đa-ni-ên gọi là "lời thề" của Môi-se. Phong trào và sứ giả lặp lại sứ điệp của Môi-se do Ê-li rao giảng, như được tiêu biểu bởi Miller và những người Millerite, rốt cuộc sẽ đứng dậy và được phục sinh.

Sau ba ngày rưỡi, Thần khí của sự sống từ Thiên Chúa nhập vào họ, và họ đứng dậy; nỗi sợ hãi lớn bao trùm những ai thấy họ. Họ nghe một tiếng lớn từ trời phán với họ: Hãy lên đây. Và họ lên trời trong một đám mây; các kẻ thù của họ nhìn thấy họ. Khải Huyền 11:11-12.

Chúng tôi sẽ đề cập đến sự thật này trong bài viết tiếp theo.